TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2026/HS-PT
Ngày: 16 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Phương.
Các Thẩm phán: ông Phan Hồng Phước và bà Từ Thị Hải Dương.
Thư ký phiên tòa: ông Trương Ngọc Lâm - Thư ký TAND tỉnh Quảng Trị.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2026/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Trần Á, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2026/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Á, sinh năm 1984, tại Quảng Trị; số CCCD: 045084004494; nơi cư trú: thôn P, xã V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q, sinh năm 1955 và bà Lê Thị T, sinh năm 1959; có vợ là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1989 và 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015).

Tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 14/11/2025 đến nay; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ, ngày 30/9/2025, Trần Á có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô BKS 74L1-132.44 theo quốc lộ A, tuyến tránh di tích lịch sử Đôi bờ H - B đến nhà anh Nguyễn Văn N ở thôn T, xã V, tỉnh Quảng Trị để cùng đi đổ bê tông. Khi đến Km733 + 650m Quốc lộ A tuyến tránh, địa phận thôn T, xã V, tỉnh Quảng Trị, Á điều khiển xe đi vào làn đường dành cho xe thô sơ, đèn xe mô tô

mờ, không chú ý quan sát, đã để phía trước xe mô tô tông vào phía sau xe đạp do ông Nguyễn Văn B điều khiển đang đi cùng chiều gây tai nạn. Ông B được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Q sau đó chết. Xe mô tô biển số 74L1-132.44 và xe đạp bị hư hỏng.

- Bản kết luận giám định số 1375/KL-KTHS ngày 02 tháng 11 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Q đối với Giám định dấu vết cơ học kết luận:

"1. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô gắn biển số 74L1-132.44 và xe đạp là: phần trước, bên phải xe mô tô gắn biển số 74L1-132.44 tại các vị trí: phuộc trước; cánh mang va chạm với phần sau, bên trái xe đạp tương ứng tại các vị trí: trục xe; chắn bùn, yên xe (sau). xe mô tô gắn biển số 74L1-132.44 tác động và xe đạp theo chiều hướng từ sau đến trước, trong trạng thái xe đạp đang di chuyển phía trước xe mô tô gắn biển số 74L1-132.44 theo hướng từ xã G đến xã V (cùng chiều hướng di chuyển).

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô gắn biển số 74L1-132.44 và xe đạp trên hiện trường là: Khu vực trước điểm đầu dấu vết đánh số 1 (được mô tả và ghi nhận trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường), thuộc phần đường có hướng đi từ xã G đến xã V. Không có đủ cơ sở để kết luận làn đường xảy ra va chạm.

3. Không có cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô gắn biển số 74L1-132.44 và xe đạp ngay trước thời điểm xảy ra va chạm".

- Bản kết luận giám định số 11/KLGĐTT-TTPYT ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Q đối với Giám định pháp y tử thi kết luận: "Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng/Suy đa tạng"

- Bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã V kết luận: Thiệt hại của xe đạp tại thời điểm ngày 30/9/2025 là 156.667 đồng.

Kết quả xét nghiệm Hóa Sinh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q, Trần Á có định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 8.5 mmol/L, dưới khoảng tham chiếu 0-10.9

- Kết quả test nhanh chất ma túy của Trần Á ngày 01/10/2025 cho kết quả: Âm tính.

** Vật chứng và tài sản khác đã thu giữ:*

Ngày 22/12/2025, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo Trần Á gồm xe mô tô BKS 74L1-132.44 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe; Trả xe đạp cho đại diện cho gia đình bị hại ông Nguyễn Văn B.

Còn giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 450089002884, cấp ngày 19 tháng 10 năm 2016 do Sở GTVT tỉnh Q cấp cho bị cáo Á chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2026/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Trần Á phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: xử phạt bị cáo Trần Á 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, bị cáo Trần Á kháng cáo; ngày 08 tháng 6 năm 2026 kháng cáo bổ sung xin hưởng án với lý do: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức rõ hành vi vi phạm của mình và rất hối hận về hậu quả đã xảy ra. Sau khi vụ việc xảy ra và sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và tiếp tục hỗ trợ, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại đã nhận bồi thường, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng và ổn định. Hiện nay là lao động chính trong gia đình, trực tiếp chăm sóc bố là người khuyết tật, mẹ già yếu và nuôi dưỡng hai con đang trong độ tuổi đi học.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Á, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Á phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Á: 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (16/6/2026).

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Á phù hợp với các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 05 giờ, ngày 30/9/2025, Trần Á có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô BKS 74L1-132.44 theo quốc lộ A, tuyến tránh di tích lịch sử đôi bờ H - B. Khi đến Km733 + 650m Quốc lộ A tuyến tránh, địa phận thôn T, xã V, tỉnh Quảng Trị, Á điều khiển xe đi vào làn đường dành cho xe thô sơ, đèn xe mô tô mờ, không chú ý quan sát, đã để phía

trước xe mô tô tông vào phía sau xe đạp do ông Nguyễn Văn B điều khiển đang đi cùng chiều, phía trước gây tai nạn. Hậu quả ông B được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Q sau đó chết. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Á về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Á:

Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phía đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng khoản 3 Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt và xử phạt bị cáo mức án 08 tháng tù là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, tại gia đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp giấy xác nhận về việc tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng; đại diện gia đình bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. HĐXX thấy rằng, Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo luôn ăn năn, thường xuyên đến thăm nom hương khói và bị cáo đã bồi thường thêm để bù đắp thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại cũng tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Xem xét hoàn cảnh hiện tại của bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi dưỡng và chăm sóc bố là bố là người khuyết tật, mẹ là người già yếu; 02 con đang độ tuổi ăn học vợ bị cáo hiện đang mang thai tháng thứ 7 với hoàn cảnh hiện tại của bị cáo như vậy việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo sẽ vô tình làm cho gia đình bị cáo càng khó khăn hơn gây gánh nặng cho xã hội khi mà người lao động chính phải đi thi hành án. Nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, cần chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tại phiên toà, chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 100/2026/HSPT-LCĐKNCT ngày 28/4/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đối với bị cáo Trần Ánh .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Á, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Á phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Á: 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (16/6/2026).

Giao bị cáo Trần Á cho UBND xã V, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4 Án phí HS: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Trần Á không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- TAND khu vực 8 (05 bản);
- VKSND khu vực 8;
- Phòng THADS khu vực 8;
- UBND xã Vĩnh Thuỷ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Phương